TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2024/DS-ST
Ngày 12-01-2024
V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Chu Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Hoàng Lệ Chi.

2. Ông Tô Văn Nhung.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lê Duy Long - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Vương – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 497/2023/TLST-DS ngày 31 tháng 10 năm 2023 về tranh chấp hợp đồng tín dụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 254/2023/QĐST-DS ngày 18 tháng 12 năm 2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng V; trụ sở: Số 198, phường L, quận H, thành phố H.

Người đại diện hợp pháp: Ông Bùi Đức L - Chức vụ: Trưởng phòng Quản lý nợ thuộc Ngân hàng V - Chi nhánh Nam Bình Dương; địa chỉ: Số 121 Đường ĐT 743B, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh Bình Dương; là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 09/10/2023). Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

- *Bị đơn:* Ông Võ Quốc V, sinh năm 1987; thường trú: Thôn Th, xã C, huyện Ph, tỉnh Bình Định; tạm trú: 27/A4, đường X, khu phố 3, phường A, thành phố Th, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 09 tháng 10 năm 2023, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn Ngân hàng V trình bày:

Ngân hàng V - Chi nhánh Nam Bình Dương thực hiện giao dịch tín dụng cho vay theo "Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng ngày 24/05/2022" với ông Võ Quốc V với một số nội dung chính sau: Cho vay thông qua sử dụng thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank Master World:

MW04105851056; hạn mức tín dụng: 100.000.000 đồng; lãi suất cho vay: Thay đổi theo thông báo của Ngân hàng ghi trong sao kê; phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu: 3% giá trị thanh toán tối thiểu chưa thanh toán, tối thiểu là 100.000 đồng. {Trong đó giá trị thanh toán tối thiểu = (số dư nợ cuối kỳ sao kê ngoài trả góp x 2%) + số tiền thanh toán tối thiểu của các kỳ sao kê trước chưa trả + số tiền sử dụng vượt hạn mức tín dụng trong kỳ sao kê (nếu có) + các khoản trả góp định kỳ (nếu có)}; phí rút tiền mặt: 3.64% số tiền giao dịch (tối thiểu 45.454 đ/giao dịch); phí vượt hạn mức: Vượt quá hạn mức từ 01 đến 05 ngày: 8%/năm (số tiền vượt hạn mức); từ ngày 06 đến 15 ngày: 10%/ năm (số tiền vượt hạn mức); từ ngày thứ 16 trở đi: 15%/ năm (số tiền vượt hạn mức). Khoản vay không có tài sản bảo đảm. Quá trình thực hiện hợp đồng Ngân hàng đã giải ngân cho ông Võ Quốc V theo phương thức cho vay theo hạn mức, đến nay ông Võ Quốc V còn dư nợ thẻ chưa thanh toán theo các kỳ sao kê từ tháng 06/2022 đến tháng 01/2024; tổng số tiền đã sử dụng trên là 227.290.800 đồng, tổng số đã thanh toán là 128.738.028 đồng nợ gốc và 6.428.952 đồng nợ lãi, phí. Tổng dư nợ gốc còn lại là 98.552.772 đồng. Ông Võ Quốc V vi phạm nghĩa vụ thanh toán nợ từ tháng 10/2022 đến nay. Tính đến hết ngày 12/01/2024 tổng số nợ của ông Võ Quốc V là 124.767.991 đồng (Trong đó: Nợ gốc 98.552.772 đồng; tiền lãi 17.346.825 đồng; phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu 7.418.574 đồng; phí vượt hạn mức 1.449.820 đồng). Ông Võ Quốc V phải tiếp tục trả cho Ngân hàng tiền lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong các khoản nợ.

Quá trình tố tụng, ông Võ Quốc V đã được Tòa án tống đạt thông báo thụ lý, thông báo yêu cầu cung cấp chứng cứ, triệu tập tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; tham gia phiên tòa nhưng ông Vương đều vắng mặt không có lý do, không cung cấp lời khai, không có yêu cầu phản tố, không yêu cầu Tòa án triệu tập thêm người tham gia tố tụng, không cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình.

- *Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa*: Quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng pháp luật về tố tụng dân sự. Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 và 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn là đúng quy định. Về nội dung: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Bị đơn đã được triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa các ngày 05/01/2024 và 12/01/2024 nhưng đều vắng mặt không có lý do. Căn cứ các Điều 227, 228 và 238 Bộ luật Tố tụng Dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt nguyên đơn và bị đơn.

[2] Về nội dung vụ án: Ngày 24/05/2022, Ngân hàng V (gọi tắt là Ngân hàng) cấp tín dụng cho ông Võ Quốc V theo *"Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế*

Vietcombank kiêm hợp đồng ngày 24/05/2022"; hạn mức tín dụng: 100.000.000 đồng; lãi suất cho vay: Thay đổi theo thông báo của Ngân hàng ghi trong sao kê; phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu: 3% giá trị thanh toán tối thiểu chưa thanh toán, tối thiểu là 100.000 đồng (trong đó giá trị thanh toán tối thiểu = {(số dư nợ cuối kỳ sao kê ngoài trả góp x 2%) + số tiền thanh toán tối thiểu của các kỳ sao kê trước chưa trả + số tiền sử dụng vượt hạn mức tín dụng trong kỳ sao kê (nếu có) + các khoản trả góp định kỳ (nếu có)}; phí rút tiền mặt: 3.64% số tiền giao dịch (tối thiểu 45.454đ/giao dịch); phí vượt hạn mức: Vượt quá hạn mức từ 01 đến 05 ngày: 8%/năm (số tiền vượt hạn mức); từ ngày 06 đến 15 ngày: 10%/năm (số tiền vượt hạn mức); từ ngày thứ 16 trở đi: 15%/năm (số tiền vượt hạn mức). Quá trình thực hiện hợp đồng tổng số tiền ông V đã sử dụng là 227.290.800 đồng, ông Vương đã thanh toán được 128.738.028 đồng nợ gốc và 6.428.952 đồng nợ lãi, phí. Tổng dư nợ gốc còn lại là 98.552.772 đồng. Khoản vay không có tài sản đảm bảo. Do ông Võ Quốc V vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ tháng 10/2022 đến nay nên Ngân hàng khởi kiện buộc ông V phải thanh toán nợ.

[3] Xem xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Xét thấy "Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng ngày 24/05/2022" được Ngân hàng và ông Võ Quốc V ký kết, thể hiện ý chí tự nguyện thỏa thuận của các bên, không trái pháp luật, không vi phạm đạo đức xã hội nên có hiệu lực bắt buộc các bên phải thực hiện. Thực hiện hợp đồng Ngân hàng đã giải ngân cho ông V tổng số tiền là 227.290.800 đồng; trong đó: Ông V đã thanh toán được 128.738.028 đồng nợ gốc và 6.428.952 đồng nợ lãi, phí; tổng dư nợ gốc còn lại là 98.552.772 đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng ông V đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ từ tháng 10/2022 đến nay. Ngân hàng đã nhiều lần liên lạc để yêu cầu thực hiện nghĩa vụ thanh toán nhưng ông Vương không thực hiện. Vì vậy, Ngân hàng yêu cầu ông Võ Quốc V thanh toán số tiền phát sinh theo "Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng ngày 24/05/2022" với số tiền tính đến ngày 12/01/2024 là 124.767.991 đồng (trong đó: Nợ gốc 98.552.772 đồng; tiền lãi 17.346.825 đồng; phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu 7.418.574 đồng; phí vượt hạn mức 1.449.820 đồng) và tiền lãi phát sinh từ ngày 13/01/2024 là có căn cứ chấp nhận.

[4] Từ những phân tích trên, có cơ sở chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và đề nghị của đại diện viện kiểm sát.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Võ Quốc V phải chịu theo quy định của Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 227, 228, 238, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Thông tư số 39/2016/TT-NHNN, ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V đối với ông Võ Quốc V về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

- Buộc ông Võ Quốc V có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng V số tiền nợ tính đến ngày 12/01/2024 là 124.767.991đ (một trăm hai mươi bốn triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn chín trăm chín mươi mốt đồng). [Trong đó: Nợ gốc 98.552.772đ (chín mươi tám triệu năm trăm năm mươi hai nghìn bảy trăm bảy mươi hai đồng), tiền lãi thẻ tín dụng 17.346.825đ (mười bảy triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn tám trăm hai mươi lăm đồng), phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu 7.418.574đ (bảy triệu bốn trăm mười tám nghìn năm trăm bảy mươi bốn đồng) và phí vượt hạn mức 1.449.820đ (một triệu bốn trăm bốn mươi chín nghìn tám trăm hai mươi đồng)].

- Tiền lãi trên số tiền nợ gốc 98.552.772đ (chín mươi tám triệu năm trăm năm mươi hai nghìn bảy trăm bảy mươi hai đồng) kể từ ngày 13/01/2024 trở đi được tiếp tục tính theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong *"Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng ngày 24/05/2022"* được Ngân hàng V và ông Võ Quốc V ký kết cho đến khi ông Vương trả xong các khoản nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Võ Quốc V phải chịu số tiền 6.238.399đ (sáu triệu hai trăm ba mươi tám nghìn ba trăm chín mươi chín đồng).

- Trả lại cho Ngân hàng V số tiền 2.650.122đ (hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn một trăm hai mươi hai đồng) là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007005 ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

3. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
-TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Dĩ An;
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An;
- Lưu: VT, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Chu Thị Vân

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Dĩ An, ngày 31 tháng 3 năm 2021

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Chu Thị Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

Căn cứ vào Điều 235 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Vào hồi giờ phút ngày 31 tháng 3 năm 2020, tại phòng nghị án, Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", giữa:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng V; trụ sở: Số 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; địa chỉ liên lạc: Số 121 Đường ĐT743B, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Quang Bình, chức vụ: Phó Giám đốc hoặc ông Bùi Đức Lợi, chức vụ: Trưởng phòng quản lý nợ.

- *Bị đơn:* Bà Hà Thị Thanh Lương, sinh năm 1987; thường trú: Xóm 6, xã Phúc Trạch, huyện Hương Khê, tỉnh Hà Tĩnh; tạm trú: Số 54/14 khu phố Tân Phước, phường Tân Bình, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa sơ thẩm, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ; sau khi thảo luận, thành viên Hội đồng xét xử biểu quyết thống nhất các vấn đề sau:

1. Về áp dụng pháp luật:

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 227, 228, 238, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Thông tư số 39/2016/TT-NHNN, ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Kết quả biểu quyết 3/3.

2. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V đối với bà Hà Thị Thanh Lương về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

- Buộc bà Hà Thị Thanh Lương có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng V số tiền nợ tính đến ngày 21/01/2021 là 11.708.262 đồng (mười một triệu bảy trăm lẻ tám nghìn hai trăm sáu mươi hai đồng).

Trong đó:

+ Nợ gốc 6.739.709 đồng (sáu triệu bảy trăm ba mươi chín nghìn bảy trăm lẻ chín đồng).

+ Lãi trong hạn 4.116.746 đồng (bốn triệu một trăm mười sáu nghìn bảy trăm bốn mươi sáu đồng).

+ Lãi quá hạn 851.807 đồng (tám trăm năm mươi mốt nghìn tám trăm lẻ bảy đồng).

- Tiền lãi trên số tiền nợ gốc là 6.739.709 đồng (sáu triệu bảy trăm ba mươi chín nghìn bảy trăm lẻ chín đồng) kể từ ngày 22/01/2021 trở đi được tiếp tục tính theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số Hợp đồng tín dụng số 046DA15 ngày 16/01/2015, giấy nhận nợ số 01 ngày 16/01/2015 được Ngân hàng V và bà Hà Thị Thanh Lương ký kết cho đến khi trả xong các khoản nợ.

Kết quả biểu quyết 3/3.

3. Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Hà Thị Thanh Lương phải chịu số tiền 585.413 đồng (năm trăm tám mươi lăm nghìn bốn trăm mười ba đồng). Trả lại cho Ngân hàng V số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0049021 ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Kết quả biểu quyết 3/3.

4. Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Kết quả biểu quyết 3/3.

5. Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự ./.

Kết quả biểu quyết 3/3.

Biên bản kết thúc lúc giờ phút cùng ngày.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Các Hội thẩm nhân dân		**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**
Từ Anh Tuấn	**Nguyễn Thị Thu Vân**	**Chu Thị Vân**

TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG Số: /2024/TL-BA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** *Dĩ An, ngày tháng 02 năm 2024*

TRÍCH LỤC BẢN ÁN

Tại bản án dân sự sơ thẩm số: 08/2024/DS-ST ngày 12 tháng 01 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, giữa:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng V; trụ sở: Số 198 Trần Quang Khải, phường Lý Thái Tổ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp: Ông Bùi Đức Lợi - Chức vụ: Trưởng phòng Quản lý nợ thuộc Ngân hàng V - Chi nhánh Nam Bình Dương; địa chỉ: Số 121 Đường ĐT 743B, khu phố Thống Nhất 1, phường Dĩ An, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương; là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 09/10/2023).

- *Bị đơn:* Ông Võ Quốc V, sinh năm 1987; thường trú: Thôn Thạch Bàn Tây, xã Cát Sơn, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định; tạm trú: 27/A4, đường X, khu phố 3, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN
ĐÃ QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 144, 147, 227, 228, 238, 266, 271 và 273 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 91 và Điều 95 của Luật Các tổ chức tín dụng năm 2010 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Thông tư số 39/2016/TT-NHNN, ngày 30/12/2016 của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam quy định về hoạt động cho vay của tổ chức tín dụng.

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng V đối với ông Võ Quốc V về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng.

- Buộc ông Võ Quốc V có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng V số tiền nợ tính đến ngày 12/01/2024 là 124.767.991đ (một trăm hai mươi bốn triệu bảy trăm sáu mươi bảy nghìn chín trăm chín mươi mốt đồng). [Trong đó: Nợ gốc 98.552.772đ (chín mươi tám triệu năm trăm năm mươi hai nghìn bảy trăm bảy mươi hai đồng), tiền lãi thẻ tín dụng 17.346.825đ (mười bảy triệu ba trăm bốn mươi sáu nghìn tám trăm hai mươi lăm đồng), phí không thanh toán đủ số tiền thanh toán tối thiểu 7.418.574đ (bảy triệu bốn trăm mười tám nghìn năm trăm bảy mươi bốn đồng) và phí vượt hạn mức 1.449.820đ (một triệu bốn trăm bốn mươi chín nghìn tám trăm hai mươi đồng)].

- Tiền lãi trên số tiền nợ gốc 98.552.772đ (chín mươi tám triệu năm trăm năm mươi hai nghìn bảy trăm bảy mươi hai đồng) kể từ ngày 13/01/2024 trở đi

được tiếp tục tính theo mức lãi suất đã thỏa thuận trong *"Đề nghị phát hành thẻ tín dụng quốc tế Vietcombank kiêm hợp đồng ngày 24/05/2022"* được Ngân hàng V và ông Võ Quốc V ký kết cho đến khi ông Vương trả xong các khoản nợ.

3. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Ông Võ Quốc V phải chịu số tiền 6.238.399đ (sáu triệu hai trăm ba mươi tám nghìn ba trăm chín mươi chín đồng).

- Trả lại cho Ngân hàng V số tiền 2.650.122đ (hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn một trăm hai mươi hai đồng) là tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0007005 ngày 27 tháng 10 năm 2023 của Chi cục thi hành án Dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Bản án đã có hiệu lực pháp luật trích lục để thi hành.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Chi cục THADS TP.Dĩ An;
- Lưu: VP, HS.

THẨM PHÁN

Chu Thị Vân